

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA UBND TỈNH, SỞ CÔNG THƯƠNG ĐƯỢC THỰC HIỆN KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI
HÀNH CHÍNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1.	1.014700	Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1	Hóa chất	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.	- Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 02/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
2.	1.014701	Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1	Hóa chất	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.	- Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 02/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
3.	1.014702	Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1	Hóa chất	5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.	- Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 02/5/2026 của

							Bộ trưởng Bộ Công Thương.
4.	1.014703	Cấp gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1	Hóa chất	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.	- Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 02/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
5.	1.014707	Cấp Giấy phép nhập khẩu hóa chất cấm	Hóa chất	5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.	- Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 02/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
6.	1.014708	Cấp lại Giấy phép nhập khẩu hóa chất cấm	Hóa chất	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.	- Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 02/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
7.	1.014709	Cấp điều chỉnh Giấy phép nhập khẩu hóa chất cấm	Hóa chất	5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.	- Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 02/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

8.	1.013340	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8	Hóa chất	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp	Không	- Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 02/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
9.	1.013350	Cấp điều chỉnh Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8	Hóa chất	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp	Không	- Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 02/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
10.	1.013351	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8	Hóa chất	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp	Thực hiện theo Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính.	- Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 02/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
11.	1.012168	Thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu hàng hóa tân trang theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương	Xuất nhập khẩu	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp	Không	- Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 02/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

12.	1.012527	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện là hàng hóa tân trang theo Hiệp định EVFTA và Hiệp định UKVFTA	Xuất nhập khẩu	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp	không	- Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 02/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
-----	----------	---	----------------	---	---	-------	---